

KHỦNG HOẢNG ĐA CHIỀU VÀ NIỀM TIN VIỆT NAM VƯỢT QUA KHỦNG HOẢNG, THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

THÁI THỊ MINH PHỤNG*

Thế giới đang đứng trước nguy cơ khủng hoảng do tác động của hậu đại dịch Covid-19 và những tác động mạnh mẽ từ cuộc chiến của hai nước Nga và U-crai-na, triển vọng kinh tế toàn cầu đã hoàn toàn thay đổi trước những diễn biến mới. Việt Nam sẽ chịu tác động như thế nào, đã có sự chuẩn bị gì để ứng phó nhằm vượt qua cơn bão khủng hoảng, đồng thời, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội mà Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đã đề ra. Bài viết đề cập một vài nét về các vấn đề trên và mong muốn lan tỏa niềm tin, khát vọng phát triển đất nước hôm nay và trong những giai đoạn tiếp theo.

Từ khóa: Khủng hoảng đa chiều; niềm tin; Đại hội XIII của Đảng.

The world is facing the risk of crisis due to the post Covid-19 impact and the strong impact of the Russia and Ukraine conflict and the global economic outlook has completely changed in the face of new developments. How Viet Nam is affected and how well prepared the country is to overcome the crisis and successfully implement the socio-economic development goals set out by the 13th National Party Congress were focused on in the paper. The trust in the country and and aspiration for national development in the current and coming periods were emphasized in the paper.

Keywords: Multi-dimensional crisis; trust; the 13th National Party Congress.

NGÀY NHẬN: 13/4/2023

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 17/5/2023

NGÀY DUYỆT: 16/6/2023

1. Thế giới đối diện trước nguy cơ khủng hoảng đa chiều

Bước sang năm 2023, thế giới tiếp tục chịu sự ảnh hưởng của hệ lụy đại dịch Covid-19, tuy nhiên, mức độ tác động đã giảm nhẹ nhờ có vắc-xin gần như đã bao phủ toàn cầu. Song thế giới lại chứng kiến những vấn đề mới cần có sự phối hợp liên quốc gia để sớm khắc phục, đó là động đất ở Đông Nam Thổ Nhĩ Kỳ và Tây Bắc Xy-ri-a càng làm trầm

trọng thêm khủng hoảng nhân đạo ở khu vực này; cuộc xung đột ở U-crai-na kéo theo cuộc khủng hoảng ở châu Âu, châu Mỹ, châu Á, khu vực Trung Đông và trên toàn cầu đang ngày càng hiển hiện, đe dọa cuộc sống của hàng trăm triệu gia đình trên toàn thế giới. Theo Ngân hàng Thế giới (WB), dù Nga và U-crai-na chỉ chiếm chưa đến 3%

* TS, Trường Chính trị tỉnh Đắk Lắk

xuất khẩu toàn cầu và khoảng 2% nhập khẩu toàn cầu, song cuộc chiến giữa Nga và U-crai-na đã gây biến động mạnh mẽ đến thị trường hàng hóa thế giới. Liên hiệp quốc cảnh báo, thế giới đang lâm vào cuộc khủng hoảng đa chiều, gồm: lương thực, năng lượng và tài chính. Cuộc khủng hoảng này đang khiến các nước giàu cũng phải lao đao, còn đối với các nước nghèo thì ngày càng trầm trọng. Tại phiên họp đặc biệt ngày 28/02/2022 về cuộc khủng hoảng U-crai-na của Hội đồng bảo an Liên hiệp quốc, Tổng Thư ký Liên hiệp quốc Antonio Guterres nhấn mạnh: “Hiện chúng ta đang phải đối mặt với một cơn bão hoàn hảo có nguy cơ tàn phá nền kinh tế của nhiều nước đang phát triển”¹.

Từ cuối năm 2021, Tổ chức Quỹ tiền tệ Quốc tế (IMF) đã đưa ra dự đoán tăng trưởng toàn cầu năm 2022 ở mức khá cao là 4,9%, tuy nhiên, đầu năm 2022, với sự phát triển và lây lan nhanh của biến thể Omicron, IMF đã giảm mức tăng trưởng toàn cầu xuống khoảng 4,4%² và sắp tới các dự báo tăng trưởng của IMF rất có thể sẽ còn thấp hơn nữa bởi lạm phát gia tăng, sức mua đang bị sứt mẻ, triển vọng tăng trưởng bị thu hẹp và hoạt động sản xuất đang bị đình trệ. Các nước nghèo, các nền kinh tế dễ bị tổn thương đang cùng lúc phải đối mặt với cuộc khủng hoảng lương thực, năng lượng, tài chính do đứt gãy chuỗi cung ứng từ cuộc xung đột tại U-crai-na do đang phải vật lộn với đại dịch Covid-19, nguy cơ thiếu khả năng tiếp cận nguồn lực để phục hồi và phát triển.

Khoảng 1,7 tỷ người, chiếm 1/3 dân số thế giới đang sống trong cảnh nghèo đói³; giá cả tăng cao đã khiến tỷ lệ đói, nghèo, suy dinh dưỡng trên toàn thế giới tăng theo, đặc biệt ở nhóm trẻ em. Cuộc khủng hoảng lương thực tại các quốc gia như khu vực Mỹ-La tinh, châu Phi đang ngày càng sâu sắc khi chịu tác động kép. Nhiều nước phát triển như Hoa Kỳ, Anh, EU liên tiếp ghi nhận mức

lạm phát cao nhất trong nhiều năm và chưa có dấu hiệu giảm xuống. Lạm phát gia tăng, sức mua suy giảm, kéo theo khả năng tăng trưởng bị thu hẹp, khiến triển vọng phát triển toàn cầu chìm trong vòng xoáy ảm đạm của lạm phát và đình trệ. Thực tế trên đòi hỏi các nhà hoạch định chính sách của các quốc gia vừa phải kiềm chế lạm phát, vừa phải có thêm tín dụng để phục hồi kinh tế, trong khi đó, lạm phát tăng cao, chi phí vay tín dụng cũng tăng theo gây nên tình trạng khó khăn về tài chính đối với hàng loạt quốc gia. Thực tế tại Sri Lan-ka, Pê-ru và nhiều quốc gia khác cho thấy rõ điều này.

Theo dự báo của nhiều chuyên gia kinh tế: sự tác động của đại dịch Covid-19, thêm vào đó là cuộc chiến giữa Nga và U-crai-na sẽ khiến thế giới lâm vào cuộc khủng hoảng trầm trọng và kéo dài hơn, không chỉ lạm phát mà còn đình trệ sản xuất. Hơn thế nữa, việc tăng lãi suất tín dụng tại các quốc gia phát triển sẽ tác động trực tiếp đến dòng vốn đầu tư mới vào các quốc gia đang phát triển. Theo WB và IMF, kể từ khi đại dịch Covid-19 bùng phát, quy mô nợ của các nước đang phát triển và các quốc gia có nền kinh tế mới nổi tăng mạnh, tính đến tháng 6/2021, tổng nợ của các quốc gia đã tăng kỷ lục là 267.000 tỷ USD, trong đó tỷ lệ nợ của các quốc gia đang phát triển và các nền kinh tế mới nổi chiếm 247% GDP của các quốc gia này⁴.

2. Việt Nam trước sự tác động của cuộc khủng hoảng đa chiều

Cuộc khủng hoảng có khả năng lan rộng, tuy nhiên, mức độ chịu sự tác động của cuộc khủng hoảng đối với các quốc gia có sự khác nhau. Việt Nam là quốc gia có nền kinh tế đang tích cực hội nhập và phát triển, vì vậy, chắc chắn không tránh khỏi sự tác động này. Đại bộ phận đời sống của Nhân dân sẽ bị tác động do thu nhập của người dân chưa kịp hồi phục sau đại dịch Covid-19 thì hiện nay đang phải đối mặt với tình hình giá cả tiêu

dùng tăng, do vậy, đời sống Nhân dân sẽ ngày càng khó khăn. Mặc dù, theo các báo cáo hiện nay, tỷ lệ lạm phát ở Việt Nam có thể thấp hơn nhiều so với các nền kinh tế khác. Tuy nhiên, vấn đề này có thể sẽ căng thẳng hơn ở các thành phố lớn, do chi phí đất đai, hoạt động của hệ thống doanh nghiệp cũng sẽ bị cản trở phục hồi do chi phí đầu vào sản xuất tăng cao. Tuy nhiên, nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế sản xuất hàng hóa và đóng vị trí khá quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu, đồng thời, Việt Nam tự chủ được nguồn cung ứng lương thực, thực phẩm và nhiều hàng hóa quan trọng khác. Do vậy, những tác động tiêu cực đến Việt Nam có phần giảm nhẹ hơn so với một số quốc gia khác.

Trong suốt 35 năm đổi mới, với mức tăng trưởng trung bình khoảng 7% mỗi năm, quy mô GDP không ngừng được mở rộng. Quy mô GDP theo giá hiện hành năm 2022 ước đạt 9,513 triệu tỷ đồng, tương đương 409 tỷ USD⁵. GDP bình quân đầu người năm 2022 theo giá hiện hành ước đạt 95,6 triệu đồng/người, tương đương 4.110 USD, tăng 393 USD so với năm 2021, ước tính GDP năm 2022 tăng 8,02% so với năm 2021 do nền kinh tế được khôi phục trở lại. Đây là mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011 - 2022⁶, trở thành nền kinh tế lớn thứ tư trong ASEAN.

Từ một nước thiếu lương thực, đến nay, Việt Nam không những bảo đảm được an ninh lương thực mà còn trở thành quốc gia xuất khẩu gạo và nhiều nông sản khác. Tăng trưởng kinh tế năm 2022 phục hồi tích cực với những tiến triển tốt, đồng đều trên cả ba khu vực, trong đó khu vực nông, lâm, thủy sản tăng 3,36%; công nghiệp và xây dựng tăng 7,78%; dịch vụ tăng 9,99%⁷. Phục hồi sau hơn 2 năm đầy khó khăn bởi dịch bệnh Covid-19, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa cả năm 2022 về đích với con số kỷ lục 732.5 tỷ USD, tăng 9,5% so với năm 2021⁸.

Trong năm 2023, thặng dư thương mại dự báo đạt mức 12 tỷ USD. Dự trữ ngoại hối của Việt Nam sẽ phục hồi lên mức 3 tháng nhập khẩu và đạt 102 tỷ USD vào cuối năm 2023 từ mức hiện tại là 89 tỷ USD⁹. Việt Nam là quốc gia có nền kinh tế mở, chú trọng phát huy nội lực; vấn đề an ninh lương thực được bảo đảm, tỷ lệ lạm phát và nợ công được kiểm soát ở mức hợp lý. Hơn nữa, nền chính trị ổn định cũng là yếu tố khiến cho việc thu hút đầu tư nước ngoài thuận lợi hơn do được các nhà đầu tư nước ngoài kỳ vọng và đặt niềm tin. Vì vậy, sự tác động từ cuộc khủng hoảng đối với nền kinh tế đất nước sẽ không phải là nghiêm trọng.

3. Niềm tin đất nước vượt qua tác động khủng hoảng đa chiều và thực hiện thắng lợi mục tiêu Văn kiện Đại hội XIII của Đảng.

Nhằm khẩn trương đưa Nghị quyết Đại hội XIII vào cuộc sống, đưa nền kinh tế sớm vượt qua khó khăn, không lỡ nhịp với tiến trình phục hồi kinh tế toàn cầu, đồng thời, tạo nền tảng và điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội cho cả giai đoạn 2021 - 2025 và các năm tiếp theo, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa tiền tệ hỗ trợ Chương trình. Mục tiêu của Chương trình là phục hồi, phát triển nhanh hoạt động sản xuất - kinh doanh, thúc đẩy các động lực tăng trưởng, ưu tiên một số ngành, lĩnh vực quan trọng, phấn đấu đạt mục tiêu của giai đoạn 2021 - 2025: tăng trưởng GDP bình quân 6,5 - 7%/năm, chỉ tiêu nợ công dưới mức cảnh báo Quốc hội cho phép tại Nghị quyết số 23/2021/QH15 là 55% GDP, tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%; giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn trong trung hạn và dài hạn. Tiết giảm chi phí, hỗ trợ dòng tiền, bảo đảm tính chủ động, tạo

thuận lợi cho doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế và người dân; phòng, chống dịch Covid-19 hiệu quả; bảo đảm an sinh xã hội và đời sống của người dân, nhất là người lao động, người nghèo, người yếu thế, đối tượng chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Nghị quyết nêu rõ, đối tượng hỗ trợ bao gồm: người dân, người lao động bị ảnh hưởng do dịch bệnh; doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các ngành, lĩnh vực tạo động lực phục hồi và phát triển cho nền kinh tế.

Để đạt được những mục tiêu trên, Nghị quyết đề ra 5 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm chủ động phục hồi và phát triển kinh tế, gồm:

Nhóm thứ nhất, mở cửa nền kinh tế gắn với đầu tư nâng cao năng lực y tế, phòng, chống dịch bệnh.

Nhóm thứ hai, bảo đảm an sinh xã hội và hỗ trợ việc làm.

Nhóm thứ ba, hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

Nhóm thứ tư, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; tập trung vốn cho các dự án quan trọng, cấp thiết, có tác động lan tỏa lớn, có khả năng giải ngân nhanh và hấp thụ ngay vào nền kinh tế, phù hợp với quy hoạch, sử dụng nguồn vốn hiệu quả, bảo đảm khả năng cân đối vốn để hoàn thành dự án trong giai đoạn 2022 - 2025; ưu tiên hỗ trợ giải phóng mặt bằng đối với một số dự án mới có ý nghĩa quan trọng với phát triển kinh tế - xã hội.

Nhóm thứ năm, cải cách thể chế, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, trong đó: tiếp tục rà soát, tháo gỡ các rào cản về thể chế, cơ chế, chính sách, quy định pháp luật cản trở hoạt động sản xuất - kinh doanh; đẩy nhanh lộ trình thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tăng cường xử lý thủ tục hành chính trên nền tảng trực tuyến; tiếp tục nghiên cứu, triển khai các

giải pháp đột phá, khuyến khích đổi mới sáng tạo, thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn gắn với phát triển bền vững; khẩn trương nghiên cứu, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, pháp luật, quy hoạch và quỹ đất liên quan đến nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân. Tập trung nâng cao năng lực quản lý nhà nước, quản trị xã hội, trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành, các địa phương; tăng cường giám sát, kiểm tra, xử lý nghiêm sai phạm. Theo dõi chặt chẽ các chỉ số vĩ mô để có giải pháp kịp thời bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, các cân đối lớn, trong đó đặc biệt chú trọng đến chỉ tiêu về lạm phát, nợ xấu; phấn đấu tăng thu, tiết kiệm chi, giảm bội chi để đạt được các chỉ tiêu trong Kế hoạch tài chính quốc gia và vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn 2021 - 2025.

Với quyết tâm cao của Đảng và cả hệ thống chính trị, công tác điều hành đúng đắn, nhạy bén, linh hoạt của Chính phủ và sự đồng tình ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân, hy vọng Việt Nam sẽ luôn vững vàng chủ động ứng phó với những tác động của cuộc khủng hoảng; vượt qua khủng hoảng thành công, đồng thời, đạt được những mục tiêu trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đất nước giai đoạn 2021 - 2030 như Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã xác định

Chú thích:

1, 2, 3, 4, 5. *Thế giới đối mặt với khủng hoảng ba chiều*. <https://vtv.vn>, ngày 17/4/2022.

6. *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2022*. <https://www.gso.gov.vn>, ngày 29/12/2022.

7. *GDP năm 2022 ước tăng 8,02%, lập kỷ lục trong hơn 10 năm qua*. <https://baochinhphu.vn>, ngày 29/12/2022.

8. *Nỗ lực phục hồi xuất, nhập khẩu năm 2022 lập kỷ lục mới*. <https://www.gso.gov.vn>, ngày 30/01/2023.

9. *Dự trữ ngoại hối của Việt Nam - dự báo hồi phục tốt trong năm 2023*. <https://tuoitre.vn>, truy cập ngày 14/02/2023.